TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 10 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị M, sinh năm 1992

ĐKHKTT: tổ 24, khu xx, phường Vân P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Lê Trung K, sinh năm 1994

ĐKHKTT: tổ 2, khu x, phường T, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở hiện nay: tổ 24, khu 4A, phường Vân P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngô Thị M và anh Lê Trung K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Ngô Thị M và anh Lê Trung K thống nhất thỏa thuận: giao cho chị Ngô Thị M là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Duy A, sinh ngày 17/8/2022 đến khi thành niên; Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M do chị M không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Ngô Thị M và anh Lê Trung K xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Ngô Thị M tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2022/0000405 ngày 14/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Ngô Thị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tp Việt Trì;
- THA DS tp Việt Trì;
- UBND phường T
Tp B, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân